

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh PHc**

Bản án số: 52/2022/HSST
Ngày: 28-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông: **Lê Văn S**

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Giang Công CH - Nghề nghiệp: Giáo viên Phòng Giáo dục Đào tạo Đồng PH;

- Ông Nguyễn Đăng Th - Chủ tịch Hội Cựu CH binh thị trấn Tân PH;

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoài Th2 - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đồng PH, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng PH, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông: Tạ Văn PH - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đồng PH, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 40/2022/TLST – HS ngày 19 tháng 5 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Tạ Văn N, sinh năm 2001, tại Bình Phước; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt N; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: công nhân; Trình độ học vấn: 12/12; con ông Tạ văn D, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1976; Nơi cư trú: Ấp CH, xã ĐT, huyện Đồng PH, tỉnh Bình Phước; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2021 đến ngày 20/4/2022, được Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng PH thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lãnh.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** Nguyễn Thị Kiều O, sinh năm 2008. Địa chỉ: Khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân PH, huyện Đồng PH, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

Đại diện hợp pháp cho bị hại: Lê Thị Hồng D, sinh năm 1984. Địa chỉ: Khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân PH, huyện Đồng PH, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

* **Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:** Bà Trần Thị C- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bình Phước.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Nguyễn Thị H, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Ấp Địa Hat- Sóc Dầm, xã Thanh An, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Tạ Văn N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng PH, tỉnh Bình Phước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Do có tình cảm yêu Th2 nhau và làm chung tại kho hàng Bách Hóa Xanh thuộc khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân PH, huyện Đồng PH. Khoảng 07 giờ 30 PHT ngày 10/12/2021, sau khi tan ca làm, Tạ Văn N điều khiển xe mô tô biển số 93C – 184.60 chở Nguyễn Thị Kiều O sinh ngày 08/09/2008 đi lên thành phố Đồng Xoài mua đồ về nấu ăn sáng. Sau đó, N chở O đến phòng trọ của N thuê tại nhà trọ Thảo V thuộc khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân PH, huyện Đồng PH, tỉnh Bình Phước chơi và nấu đồ ăn sáng. Đến khoảng 09 giờ 30 PHT cùng ngày, sau khi cả hai ăn sáng xong và được sự đồng ý của O, N đã giao cấu với O 02 lần tại phòng trọ. Khoảng 10 giờ 00 PHT cùng ngày, do không gọi điện thoại được cho O nên ông Tăng Văn Mến là cha dượng của O đi tìm và thấy O đi từ nhà trọ Thảo V ra ngoài. Sau khi biết N đã quan hệ tình dục với O nên ông Mến đã đến Công an thị trấn Tân PH trình báo. Vào lúc 19 giờ 30 PHT cùng ngày, Tạ Văn N đã đến Công an thị trấn Tân PH, huyện Đồng PH đầu thú về hành vi của mình.

Sau khi tiếp nhận, Công an thị trấn Tân PH đã chuyển hồ sơ vụ việc cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng PH để giải quyết theo thẩm quyền. Quá trình điều tra, Tạ Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi như trên.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 353 ngày 14/12/2021, của Trung tâm pháp y, Sở y tế tỉnh Bình Phước, kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Môi lớn, môi bé, âm đạo, tầng sinh môn, hậu môn không có dấu vết tổn Th2;

+ Màng trinh: Giãn đường kính khoảng 1,5cm; có vết rách cũ ở vị trí 3 giờ và 10 giờ; không bầm tím, không xung huyết;

+ Soi tìm không thấy tinh trùng;

+ Toàn thân không thấy dấu vết tổn Th2.

- Tỷ lệ tổn Th2 cơ thể do Th2 tích gây nên hiện tại là 00%.

Việc tạm giữ đồ vật, tài liệu, xử lý chứng:

*Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 (một) cái khăn màu tím bên trên có dòng chữ “Tôi yêu Việt N” không rõ nhãn hiệu, có kích thước chiều dài 72cm, chiều ngang 34cm;

- 26 (hai mươi sáu) sợi lông, tóc.

Tại bản Cáo trạng số: 44/CTr - VKS ngày 17 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng PH, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Tạ Văn N về tội

“Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng PH, tỉnh Bình Phước thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 50 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Tạ Văn N từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội *“Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi”*.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, gia đình Tạ Văn N đã bồi Th, hỗ trợ cho gia đình bị hại số tiền 10.000.000 đồng. Bị hại và gia đình bị hại không yêu cầu bồi Th gì thêm nên không đề nghị xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng: 01 (một) cái khăn màu tím bên trên có dòng chữ “Tôi yêu Việt N” không rõ nhãn hiệu, có kích thước chiều dài 72cm, chiều ngang 34cm; 26 (hai mươi sáu) sợi lông, tóc (Đã được niêm phong).

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến gì, đề nghị xử phạt bị cáo theo pháp luật quy định.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại thống nhất về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, bị cáo Tạ Văn N thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đồng PH, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng PH, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, nên có cơ sở xác định: Do có quan hệ tình cảm yêu Th2 nhau từ trước nên ngày 10/12/2021, Tạ Văn N là người trên 18 tuổi có hành vi giao cấu 02 lần với Nguyễn Thị Kiều O (13 tuổi 03 tháng 02 ngày) tại nhà trọ Thảo V thuộc khu phố Bàu Ké, thị trấn Tân PH, huyện Đồng PH, tỉnh Bình Phước. Do đó, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Tạ Văn N phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự phát triển bình Th về tâm sinh lý và thể chất, danh dự và nhân phẩm của trẻ em được pháp luật bảo vệ.

Với tính chất, mức độ phạm tội, hậu quả mà bị cáo đã gây ra, cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng, đảm bảo tác dụng dè răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội ra đầu thú; tác động gia đình bồi Th, hỗ trợ cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng và bị hại, gia đình bị hại đã làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, được Hội đồng xét xử xem xét, vận dụng khi quyết định hình phạt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: Gồm 01 (một) cái khăn màu tím bên trên có dòng chữ “Tôi yêu Việt N” không rõ nhãn hiệu, có kích thước chiều dài 72cm, chiều ngang 34cm; 26 (hai mươi sáu) sợi lông, tóc (Đã được niêm phong). Đây là những vật chứng không có giá trị sử dụng, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về quan điểm của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, điều khoản và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có căn cứ, phù hợp. Tuy nhiên, do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, được phía bị hại tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên Hội đồng xét xử nhận thấy mức hình phạt mà đại diện viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là có phần quá nghiêm khắc, do đó cần giảm nhẹ một phần hình phạt so với mức đề nghị của đại diện viện kiểm sát là có căn cứ.

[7] Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại tại phiên tòa là phù hợp, nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Tạ Văn N phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 145; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các điều 38, 50 Bộ luật hình sự, ***xử phạt bị cáo Tạ Văn N 03 (Ba) năm tù*** (được khấu trừ thời hạn bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/12/2021 đến ngày 20/4/2022). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015,

Tịch thu tiêu hủy đối với các vật chứng: 01 (một) cái khăn màu tím bên trên có dòng chữ “Tôi yêu Việt N” không rõ nhãn hiệu, có kích thước chiều dài 72cm, chiều ngang 34cm và 26 (hai mươi sáu) sợi lông, tóc (Đã được niêm phong).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Tạ Văn N phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm;

Bị cáo Tạ Văn N, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- TTLLTP- Sở TP tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng PH;
- THADS huyện Đồng PH;
- CA huyện Đồng PH (03 bản);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Lê Văn S

